

Số: /KH-UBND

Vĩnh Tuy, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn phường Vĩnh Tuy năm 2026

Thực hiện Kế hoạch hành động số 20-KH/BCĐ57 ngày 19/01/2026 của Ban Chỉ đạo 57 Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2026; Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 26/01/2026 của UBND thành phố Hà Nội về thực hiện Kế hoạch hành động số 20-KH/BCĐ57 ngày 19/01/2026 của Ban Chỉ đạo 57 Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2026; Kế hoạch số 30-KH/ĐU ngày 09/01/2026 của Đảng ủy phường Vĩnh Tuy về công tác năm 2026 về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của phường Vĩnh Tuy, UBND phường Vĩnh Tuy ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

a) Tổ chức triển khai hiệu quả Kế hoạch hành động số 20-KH/BCĐ57 ngày 19/01/2026 của Ban Chỉ đạo 57 Thành ủy; bảo đảm các mục tiêu, nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được cụ thể hóa, thực hiện đồng bộ, đúng tiến độ, đạt kết quả thực chất.

b) Phát huy vai trò của UBND phường trong tổ chức thực hiện, điều phối và quản lý nhà nước đối với các nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; thúc đẩy đổi mới phương thức quản trị, điều hành theo hướng dựa trên dữ liệu, công nghệ số và trí tuệ nhân tạo, phù hợp định hướng của Thành ủy, Thành phố và quy định của pháp luật.

c) Tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện các trục nhiệm vụ trọng tâm năm 2026 tại cấp phường, bảo đảm tính đồng bộ với mục tiêu chung của Thành phố, gồm:

- Rà soát, khai thác, cập nhật và sử dụng hiệu quả dữ liệu quản lý dân cư, đất đai, hạ tầng, văn hóa - xã hội phục vụ quản lý nhà nước tại phường.

- Ứng dụng các công cụ số trong theo dõi, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của phường; từng bước áp dụng các chỉ số đo lường (KPI) trong quản lý, điều hành.

- Tham gia triển khai các nội dung đô thị thông minh theo phân cấp; sử dụng dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và cung cấp thông tin kịp thời cho Thành phố.

- Nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến; đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng các nền tảng số của Thành phố, trọng tâm là iHanoi.

- Phối hợp triển khai các nhiệm vụ, đề án, “bài toán” về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo chỉ đạo của Thành phố, quận.

d) Gắn mục tiêu chung của Thành phố với nhiệm vụ cụ thể của UBND phường Vĩnh Tuy, các phòng, ban, đơn vị chuyên môn và tổ dân phố; bảo đảm kết quả thực hiện được lượng hóa bằng chỉ tiêu, dữ liệu và sản phẩm cụ thể, phục vụ trực tiếp công tác quản lý, điều hành của UBND phường và yêu cầu báo cáo, tổng hợp của cấp trên.

2. Yêu cầu

a) Các phòng, ban, đơn vị thuộc phường xây dựng kế hoạch triển khai chi tiết; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, sản phẩm đầu ra, tiến độ và trách nhiệm; tổ chức thực hiện theo nguyên tắc “rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ kết quả, rõ thẩm quyền”.

b) Bảo đảm tính đồng bộ, liên thông giữa các nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số với các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, cải cách hành chính, xây dựng chính quyền số và đô thị thông minh của phường; hạn chế trùng lặp, phân tán nguồn lực.

c) Tăng cường phối hợp liên ngành, liên cấp trong tổ chức thực hiện; gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị với kết quả thực hiện nhiệm vụ; sử dụng kết quả phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm tiêu chí quan trọng trong đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ.

d) Tổ chức triển khai theo nguyên tắc trọng tâm, trọng điểm; ưu tiên các nhiệm vụ, dự án và bài toán có tác động lớn, khả thi; kết quả thực hiện phải được đo lường bằng chỉ số và dữ liệu, phục vụ trực tiếp công tác chỉ đạo, điều hành của UBND phường.

II. CÁC NHÓM NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

Các nhóm nhiệm vụ, giải pháp được xác định kèm theo Kế hoạch này nhằm cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể và 20 nhóm nhiệm vụ trọng tâm tại Kế hoạch số 20-KH/BCĐ57 của Ban Chỉ đạo 57 Thành ủy, bảo đảm tính đồng bộ, khả thi và hiệu quả trong tổ chức thực hiện.

(Chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo)

III. DANH MỤC PHỐI HỢP CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN, ĐỀ ÁN TRỌNG ĐIỂM THUỘC DIỆN BAN CHỈ ĐẠO 57 THÀNH ỦY THEO DÕI, ĐÔN ĐỐC

Danh mục công trình, dự án, đề án trọng điểm thuộc diện Ban Chỉ đạo 57 Thành ủy theo dõi, đôn đốc được xác định nhằm tập trung nguồn lực, nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành và giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Kế hoạch.

(Chi tiết tại Phụ lục 02 kèm theo)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

a) Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hằng năm; ưu tiên bố trí cho các nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ có tính đột phá, lan tỏa, trên cơ sở đáp ứng các nguyên tắc xác định nhiệm vụ, đo lường kết quả và điều kiện bố trí nguồn lực theo quy định tại Kế hoạch này, gắn với kết quả đầu ra cụ thể.

b) Huy động các nguồn lực ngoài ngân sách nhà nước từ tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật; khuyến khích triển khai các mô hình hợp tác phù hợp, bao gồm hình thức đối tác công tư (PPP) và các hình thức hợp pháp khác, trong đầu tư phát triển hạ tầng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và hạ tầng số, bảo đảm hiệu quả, công khai, minh bạch và phát triển bền vững.

c) Chủ động cân đối, bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được giao tại các phụ lục của Kế hoạch này từ nguồn ngân sách chi thường xuyên năm 2026 đã được giao, bao gồm kinh phí thuê chuyên gia, đơn vị tư vấn và đơn vị triển khai theo yêu cầu nhiệm vụ.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đồng chí Thành viên Ban Chỉ đạo về phát triển KHCN, ĐMST, CDS, CCHC và Đề án 06 của phường

a) Căn cứ nhiệm vụ được phân công, chỉ đạo tổ chức thực hiện Kế hoạch trong lĩnh vực, địa bàn theo dõi; bảo đảm sự thống nhất giữa vai trò thành viên Ban Chỉ đạo và trách nhiệm quản lý nhà nước của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

b) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch trong phạm vi phụ trách; kịp thời chỉ đạo xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

c) Định kỳ báo cáo Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện, chủ động tham mưu, đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả triển khai các nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

2. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc

a) Tổ chức triển khai Kế hoạch; xây dựng kế hoạch thực hiện năm 2026 của cơ quan, đơn vị; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, sản phẩm đầu ra, tiến độ và nguồn lực; bảo đảm nguyên tắc “một việc - một đầu mối - một sản phẩm - một thời hạn”.

b) Chịu trách nhiệm trực tiếp, toàn diện trước UBND phường, Chủ tịch UBND phường về kết quả thực hiện nhiệm vụ; tổ chức phân công theo nguyên tắc “6 rõ”; gắn trách nhiệm cá nhân với kết quả thực hiện.

c) Triển khai Kế hoạch số 20-KH/BCĐ57 theo hướng gắn kết mục tiêu chiến lược với nhiệm vụ quản lý nhà nước; tập trung vào bốn nội dung cốt lõi: đề xuất bài toán quản trị, chuẩn hóa dữ liệu, thí điểm có đối chứng, đánh giá kết quả theo hệ thống chỉ tiêu, KPI.

d) Căn cứ Kế hoạch của UBND phường, tổ chức triển khai trong phạm vi quản lý; bảo đảm phối hợp liên ngành trong thử nghiệm, đánh giá và nhân rộng; kết quả triển khai là nhiệm vụ bắt buộc trong kế hoạch công tác năm, làm căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và trách nhiệm người đứng đầu.

đ) Tổ chức cung cấp, cập nhật dữ liệu theo quy định; chủ động xác định, đề xuất bài toán và giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý theo ngành, lĩnh vực trên cơ sở dữ liệu thực tiễn.

e) Kịp thời phát hiện, báo cáo các điểm nghẽn liên ngành; trường hợp phát sinh vướng mắc vượt thẩm quyền hoặc chưa thống nhất phương án xử lý, báo cáo UBND phường (qua phòng Văn hóa - Xã hội) trong thời hạn không quá 02 ngày làm việc để tổng hợp, tham mưu UBND phường xem xét, quyết định.

f) Xây dựng phương án thực hiện nhiệm vụ, làm rõ mục tiêu, giải pháp, mô hình vận hành, yêu cầu dữ liệu, chỉ tiêu kết quả và dự toán kinh phí; trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định làm căn cứ bố trí nguồn lực.

g) Chỉ đề xuất, phê duyệt và bố trí nguồn lực đối với các nhiệm vụ đáp ứng đầy đủ yêu cầu của Kế hoạch; không xem xét phê duyệt, không bố trí kinh phí đối với các nhiệm vụ, dự án mua sắm thiết bị, phần mềm không gắn với mục tiêu, chỉ tiêu và kết quả đầu ra cụ thể.

h) Các cơ quan, đơn vị gửi đề xuất triển khai thực hiện nhiệm vụ tại Kế hoạch về phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị để tổng hợp.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội phường

a) Phòng Văn hóa - Xã hội là cơ quan đầu mối tham mưu UBND phường trong việc tổ chức thực hiện Kế hoạch; chủ trì hướng dẫn, điều phối, theo dõi và tổng hợp tình hình triển khai các nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn.

b) Chủ trì tham mưu UBND phường hoàn thiện cơ chế, chính sách, định hướng và phương thức tổ chức thực hiện Kế hoạch; bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ giữa mục tiêu chiến lược, nhóm nhiệm vụ trọng tâm và danh mục nhiệm vụ tại các phụ lục kèm theo.

c) Chủ trì phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan trong việc triển khai Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện; tổng hợp, phân tích tình hình, kết quả triển khai trên cơ sở dữ liệu, chỉ số và báo cáo của các cơ quan, đơn vị; tham mưu UBND phường điều chỉnh, chỉ đạo, điều phối xử lý các vấn đề liên ngành, liên lĩnh vực phát sinh trong quá trình thực hiện.

d) Định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND phường về tình hình và kết quả thực hiện Kế hoạch; tham mưu giải pháp nâng cao hiệu quả thực chất, đề xuất biện pháp xử lý khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền.

4. Văn phòng HĐND&UBND phường

a) Tham mưu UBND phường trong công tác chỉ đạo, điều hành việc thực hiện Kế hoạch, bảo đảm việc triển khai Kế hoạch gắn với chương trình công tác và hoạt động chỉ đạo, điều hành chung của UBND phường.

b) Theo dõi việc thực hiện các kết luận, chỉ đạo của UBND phường liên quan đến Kế hoạch; phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp tình hình, kết quả triển khai, kịp thời tham mưu UBND phường điều chỉnh nội dung chỉ đạo phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

c) Tổ chức triển khai, hướng dẫn và giám sát việc sử dụng các hệ thống thông tin, nền tảng số dùng chung; bảo đảm 100% văn bản, hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường điện tử, sử dụng chữ ký số theo quy định.

d) Chủ trì công tác số hóa hồ sơ, tài liệu hành chính; phối hợp khai thác, sử dụng dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, giảm hồ sơ giấy, nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến.

đ) Phối hợp với Công an phường và các bộ phận liên quan trong bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo mật dữ liệu trong hoạt động của UBND phường.

5. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường

a) Chủ trì, phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội, Văn phòng HĐND&UBND và các đơn vị liên quan tham mưu UBND phường xem xét, quyết định việc bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ kèm theo Kế hoạch này.

b) Hướng dẫn các đơn vị lập dự toán, thanh quyết toán kinh phí đúng quy định, hiệu quả.

c) Chủ trì tham mưu UBND phường triển khai các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong lĩnh vực kinh tế, hạ tầng kỹ thuật và quản lý đô thị trên địa bàn phường theo Kế hoạch này.

d) Phối hợp rà soát, đề xuất ứng dụng công nghệ số trong công tác quản lý đô thị, trật tự xây dựng, hạ tầng kỹ thuật, vệ sinh môi trường; từng bước nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát và xử lý vi phạm.

đ) Tham mưu triển khai các giải pháp thúc đẩy kinh tế số, thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt đối với hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn phường; triển khai các mô hình, giải pháp đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học, công nghệ phù hợp trong lĩnh vực phụ trách; phát hiện, đề xuất nhân rộng các mô hình hiệu quả tại địa bàn dân cư.

e) Phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND và các bộ phận liên quan trong việc cập nhật, khai thác, sử dụng dữ liệu phục vụ quản lý nhà nước về kinh tế, hạ tầng và đô thị; bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu đúng quy định.

f) Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn tổ chức, cá nhân, hộ kinh doanh nâng cao nhận thức, kỹ năng ứng dụng công nghệ số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống đô thị.

g) Thực hiện chế độ theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công; kịp thời tham mưu UBND phường xử lý khó khăn, vướng mắc phát sinh.

6. Công an phường

a) Chủ trì triển khai các nhiệm vụ liên quan đến bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu trong quá trình thực hiện Kế hoạch trên địa bàn phường.

b) Phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND phường và các bộ phận chuyên môn trong việc khai thác, sử dụng hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính theo phân cấp; giảm yêu cầu hồ sơ giấy khi đủ điều kiện.

c) Tổ chức triển khai, hướng dẫn và hỗ trợ người dân sử dụng định danh điện tử, tài khoản VNeID trong thực hiện thủ tục hành chính và tiếp cận các dịch vụ công trực tuyến.

d) Phối hợp tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, công chức và Nhân dân về bảo vệ dữ liệu cá nhân, phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi lừa đảo, vi phạm pháp luật trên không gian mạng.

đ) Tham gia rà soát, đánh giá nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin, nền tảng số đang được sử dụng tại UBND phường; kịp thời tham mưu biện pháp phòng ngừa, khắc phục.

e) Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, Tổ công nghệ số cộng đồng trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn Nhân dân nâng cao nhận thức, kỹ năng sử dụng các nền tảng số an toàn, hiệu quả.

f) Thực hiện chế độ theo dõi, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công; kịp thời tham mưu UBND phường xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến an ninh, trật tự trong quá trình triển khai chuyển đổi số.

7. Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao phường

a) Chủ trì tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền về Nghị quyết số 57-NQ/TW và Kế hoạch thực hiện của UBND phường thông qua hệ thống thông tin cơ sở, thiết chế văn hóa, thể thao và các nền tảng số phù hợp.

b) Phối hợp triển khai ứng dụng công nghệ số trong công tác tuyên truyền, truyền thông cơ sở; từng bước đổi mới hình thức, nội dung tuyên truyền, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, phù hợp với từng nhóm đối tượng trên địa bàn phường.

c) Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao gắn với tuyên truyền chuyển đổi số, nâng cao nhận thức cộng đồng.

d) Tham gia quản lý, khai thác hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa – thể thao, hạ tầng thông tin cơ sở; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hoạt động của Trung tâm theo quy định.

đ) Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn Nhân dân nâng cao kỹ năng tiếp cận, sử dụng các nền tảng số phục vụ đời sống văn hóa - xã hội; lồng ghép nội dung an toàn thông tin, phòng chống lừa đảo trên không gian mạng.

e) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kết quả triển khai các nhiệm vụ được phân công; kịp thời đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, truyền thông phục vụ thực hiện Kế hoạch.

8. Các trường học, Trạm Y tế và các đơn vị sự nghiệp trên địa bàn phường Vĩnh Tuy

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch liên quan đến lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội và các hoạt động sự nghiệp trên địa bàn phường.

b) Lồng ghép nội dung khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số vào hoạt động chuyên môn; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số trong quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công thuộc lĩnh vực phụ trách.

c) Phối hợp tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách về chuyển đổi số, nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho cán bộ, viên chức, người lao động, học sinh, phụ huynh và Nhân dân.

d) Tham gia triển khai các hoạt động sử dụng dịch vụ công trực tuyến, định danh điện tử, nền tảng số phục vụ công tác chuyên môn và nhu cầu của người dân theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

đ) Phối hợp bảo đảm an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu trong quá trình ứng dụng công nghệ số; thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân trong lĩnh vực giáo dục, y tế và hoạt động sự nghiệp.

e) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kết quả triển khai các nhiệm vụ được phân công; kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc về UBND phường để xem xét, chỉ đạo.

VI. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

a) Các phòng, ban, đơn vị liên quan thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hằng tháng (**trước ngày 16 hằng tháng**) về kết quả triển khai Kế hoạch gửi về phòng Văn hóa - Xã hội (*chuyên viên Nguyễn Hồng Linh - SĐT 0962.678.300*) để tổng hợp, tham mưu UBND phường báo cáo UBND Thành phố theo quy định; Báo cáo định kỳ theo tháng, quý, hằng năm hoặc theo yêu cầu của UBND phường; nội dung báo cáo tập trung vào kết quả thực hiện nhiệm vụ, các chỉ tiêu đã đạt được, khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất; Báo cáo đột xuất khi có yêu cầu hoặc khi phát sinh các vấn đề liên quan đến hạ tầng số, an toàn, an ninh thông tin, ảnh hưởng đến hoạt động chỉ đạo, điều hành của UBND phường.

b) Giao Phòng Văn hóa - Xã hội là đơn vị đầu mối tổng hợp, tham mưu UBND phường báo cáo cấp trên theo quy định; phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo; cập nhật thường xuyên, đầy đủ, chính xác kết quả thực hiện nhiệm vụ trên Hệ thống thông tin giám sát, đánh giá việc triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW tại địa chỉ <https://theodoingq.dcs.vn>, bảo đảm tính thống nhất giữa báo cáo điện tử và báo cáo bằng văn bản.

c) Nội dung báo cáo ưu tiên sử dụng dữ liệu trích xuất trực tiếp từ các hệ thống thông tin, nền tảng số phục vụ quản lý, điều hành; bảo đảm tính khách quan, minh bạch, khả năng kiểm chứng; hạn chế báo cáo thủ công, hình thức, không phản ánh đúng thực chất. Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm theo dõi, cập nhật thường xuyên kết quả thực hiện nhiệm vụ theo bộ chỉ số KPI và các mốc công việc của từng giai đoạn triển khai.

d) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp về việc xác định, cập nhật và tổ chức thực hiện hệ thống chỉ số KPI, tiến độ nhiệm vụ; chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, trung thực, chính xác của thông tin, số liệu báo cáo, làm căn cứ phục vụ công tác theo dõi, đánh giá và chỉ đạo, điều hành của UBND phường.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 26/01/2026 của UBND Thành phố thực hiện Kế hoạch hành động số 20-KH/BCĐ57 ngày 19/01/2026 của Ban Chỉ đạo 57 Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn phường Vĩnh Tuy năm 2026. Yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện; bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả theo đúng mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố Hà Nội;
- Sở Khoa học và Công nghệ TP Hà Nội;
- TT Đảng ủy - HĐND phường;
- Ban Chỉ đạo 57 Phường;
- Ban Chỉ đạo KHCN, ĐMST, CDS, CCHC, ĐA 06 phường;
- Đ/c Chủ tịch UBND phường;
- Các Đ/c Phó Chủ tịch UBND phường;
- Công an phường;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc phường;
- Các cơ sở giáo dục, y tế trên địa bàn;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vũ Văn Hoạt